

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST.

Ngày: 31/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Quang Ng.

Ông Trương Duy C.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon T tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Q - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon T - tỉnh Kon T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST - HS ngày 10/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thiện T, tên gọi khác: Tốp. Sinh ngày 21/8/1996 tại Quảng Tr.

Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng C (đã chết) và bà Lê Thị Y, sinh năm: 1964; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2022 đến ngày 17/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Văn L, tên gọi khác: Rùa. Sinh ngày 03/10/1996 tại Quảng Trị.

Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1967; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2022 đến ngày 17/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hồ Minh Đ, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn Đăk R, xã Đăk P, huyện Đăk Gl, tỉnh Kon T. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hồ Thị K, sinh năm 1981. Vắng mặt. Trú tại: Thôn 4, xã Nghĩa H, huyện Chư P, tỉnh Gia L. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị Á Trâm, sinh năm 1986. Trú tại: Khu phố 4, phường 3, thị xã Quảng Tr, tỉnh Quảng Tr. Có mặt

3. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1967. Trú tại: Khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Tr, tỉnh Quảng Tr. Có mặt.

4. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1989. Trú tại: SN 66, tổ 3, khu Diêm Thủy, phường Cẩm B, thành phố Cẩm Ph, tỉnh Quảng N. Vắng mặt

5. Chị Nguyễn Thị Hà L, sinh năm 1997. Trú tại: Số 515 Lê Duẩn, khu phố Đại A, phường Đông L, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Tr. Vắng mặt

6. Anh Lương Văn T, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn Bông 4, xã Bảo Hà, huyện Bảo Y, tỉnh Lào C. Vắng mặt

7. Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1986. Trú tại: Khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Tr, tỉnh Quảng Tr. Vắng mặt

8. Chị Nông Thị Nhật N, sinh năm 1996. Trú tại: Khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Tr, tỉnh Quảng Tr. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/07/2022 Võ Văn L cùng Hoàng Thiện T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Huawei truy cập vào ứng dụng Google và tạo trang Web giao diện giống của Ngân hàng có đường Link: [Http://nhantienvnd-remitley.weebly.com](http://nhantienvnd-remitley.weebly.com) để khi đăng nhập vào trang Web thì toàn bộ nội dung đăng nhập sẽ được chuyển đến Gmail của L nhằm mục đích chiếm đoạt tài khoản ngân hàng để chiếm đoạt tài sản.

Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 12/7/2022, Lâm đến nhà Tài tại tổ 6, khu phố 1, phường 1, thị xã Quảng Tr, tỉnh Quảng Tr. Tại đây, cả hai cùng bàn nhau sử dụng mạng Facebook tìm kiếm người bán hàng qua mạng có thanh toán bằng cách chuyển tiền qua tài khoản rồi nhắn tin giả mua hàng nhằm mục đích đánh cắp thông tin tài khoản ngân hàng. Sau đó, Tài sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ - tím đăng nhập ứng dụng Facebook với tên truy cập “Hoang Nhu Ng” thì thấy tài khoản Facebook tên “Hồ Kiều” do Hồ Thị K sử dụng có đăng bán sầu riêng. Tài nhắn tin giả danh là người nước ngoài muốn mua sầu riêng để tặng cho người thân tại Việt Nam và gửi số điện thoại 0979421371 để K gọi xác nhận thông tin người nhận. Kiều gọi xác nhận xong, Tài yêu cầu gửi

số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền hàng thì Kiều cung cấp số tài khoản Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đứng tên Hồ Thị K. Thấy tài khoản Ngân hàng Agribank bảo mật cao không truy cập trái phép được nên T yêu cầu cung cấp tài khoản Ngân hàng khác. Kiều gửi số tài khoản 0761002377760 thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam đứng tên Hồ Minh Đ. Thấy tài khoản Ngân hàng Vietcombank có thể đánh cắp thông tin và truy cập được nên Tài đã gửi đường Link <http://nhantienvnd-remitletly.weebly.com> cho Kiều và yêu cầu truy cập vào đường Link, cung cấp đầy đủ thông tin để quy đổi nhận tiền vì Tài sử dụng đồng USD nên cần quy đổi sang VNĐ. Nghe vậy, Kiều gọi điện cho Hồ Minh Đ, là em ruột của Kiều thì lúc này Đ đang ở tại thôn Plei rơ hai, phường Lê L, TP. Kon T, tỉnh Kon T. K nhờ Đ đăng nhập đường Link để nhận tiền hộ K thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ truy cập vào đường Link <http://nhantienvnd-remitletly.weebly.com> do K gửi đến và nhập thông tin gồm: số tài khoản 0761002377760 của Ngân hàng Vietcombank; họ và tên; mật khẩu tài khoản và số điện thoại liên kết Internet Banking. Toàn bộ thông tin Đ đăng nhập được gửi về Gmail của L. Có được thông tin tài khoản ngân hàng, L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Huawei đăng nhập tài khoản của Đ trên ứng dụng Vietcombank Pay thì Ngân hàng Vietcombank gửi mã OTP để đăng nhập trên thiết bị mới về số điện thoại của Đ thì Đ nhập lên đường Link trước đó. Có mã OTP đăng nhập, L đã truy cập và chiếm được quyền sử dụng tài khoản Ngân hàng của Đ. L kiểm tra tài khoản thấy có số dư 60.223.983đồng (Sáu mươi triệu hai trăm hai mươi ba nghìn chín trăm tám mươi ba đồng) nên đã sử dụng ứng dụng Vietcombank Pay trên điện thoại di động Huawei của mình thực hiện lệnh chuyển tiền hai lần với tổng số tiền 60.223.983đồng (Sáu mươi triệu hai trăm hai mươi ba nghìn chín trăm tám mươi ba đồng) từ tài khoản của Đại đến số tài khoản 103874642698 thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chủ tài khoản Nguyễn Thành Long. Số tài khoản tên Nguyễn Thành L, T lấy trên đại lý Web Game: King. Fun trước đó nhằm mục đích chuyển số tiền trên đến nhiều tài khoản để tránh bị phát hiện với mức phí 20% trên tổng số tiền. Một lúc sau, Tài liên hệ trang Web Game: King. Fun để nhận lại số tiền 48.000.000đồng (Bốn mươi tám triệu đồng) và Tài đã nạp 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng) trên trang Web Game: King. Fun để chơi Game và nhận được số tiền 42.000.000đồng (Bốn mươi hai triệu đồng) từ tài khoản số 1919091989 thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội chủ tài khoản Lương Văn T chuyển đến số tài khoản 0771000610418 thuộc Ngân hàng Vietcombank của T. Nhận được tiền, T chia cho Lâm số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng). Số tiền chiếm đoạt được T, L đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện tài khoản mình bị trừ mất tiền, ngày 31/10/2022 Đại có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon T

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Kon T đã thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đỏ - tím, bên trong có gắn 01 thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn 01 thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đen;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu bạc, số IMEI1: 352139065056426, IMEI2: 352139065056434, bên trong có gắn 01 thẻ sim;

Cáo trạng số 19/CT-VKSTPKT ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố các bị cáo Hoàng Thiện T và Võ Văn L về tội *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thiện T và Võ Văn L phạm tội *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”*; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thiện T từ 10 đến 12 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn L từ 10 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Tòa án tịch thu, xung quỹ nhà nước đối với các vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận; nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Văn L và Hoàng Thiện T đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Kon T đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12/7/2022, Hoàng Thiện Tài, Võ Văn L đã thực hiện hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông và phương tiện điện tử tạo đường Link giả dẫn tới trang Web có giao diện giống của Ngân hàng để thu thập thông tin tài khoản, từ đó truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ngân hàng, thực hiện hành vi chiếm đoạt của anh Hồ Minh Đ tổng số tiền 60.223.983 đồng (Sáu mươi triệu hai trăm hai mươi ba nghìn chín trăm tám mươi ba đồng). Hành vi của Hoàng Thiện T và Võ Văn L đã phạm vào tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”. Với giá trị chiếm đoạt là 60.223.983 đồng thuộc tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng*”, nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 19/2023/CT-VKSTPKT, ngày 09/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon T truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo L và T là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng cố ý dùng thủ đoạn gian dối bằng cách nhắn tin giả mua hàng nhằm mục đích đánh cắp thông tin tài khoản ngân hàng, từ đó sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 60.223.983 đồng (Sáu mươi triệu hai trăm hai mươi ba nghìn chín trăm tám mươi ba đồng). Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến an toàn hoạt động mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử; xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân về mặt tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Trong quá trình thực hiện các giai đoạn để chiếm đoạt số tiền 60.223.983 đồng của anh Hồ Minh Đ, cả hai ngồi cạnh nhau, cùng nhau phối hợp thực hiện. Tuy nhiên, số tiền chiếm đoạt bị cáo T sử dụng nhiều hơn (bị cáo Tài 28.000.000 đồng, bị cáo Lâm 20.000.000 đồng).

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 07/11/2022 bị cáo Lâm đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội và bị

cáo Tài bị mù một mắt có bệnh án của Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải, Tỉnh Quảng Tr. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần xem xét, áp dụng cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên, xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội, nhân thân tốt nên cần xem xét hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Trong vụ án này còn có các đối tượng:

Hồ Thị K là người đã chuyển đường Link [Http://nhantienvnd-remitley.weebly.com](http://nhantienvnd-remitley.weebly.com) cho Hồ Minh Đ để nhận tiền hàng giúp Kiều. Tuy nhiên, Kiều không biết đường Link trên do L, T lập là giả và nhằm mục đích thu thập thông tin tài khoản Ngân hàng. Nên việc, Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon T không xem xét trách nhiệm hình sự đối với K là có căn cứ.

Nguyễn Thành L (sinh ngày: 15/12/1989; trú tại: SN 66, tổ 3, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh) là người đứng tên mở số tài khoản 103874642698 thuộc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và số tài khoản 44110001502734 thuộc Ngân hàng TMCP Đầu tư phát triển Việt Nam; Nguyễn Thị Hà L (sinh ngày: 13/9/1997; trú tại: 515 Lê Duẩn, khu phố Đại An, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị) là người đứng tên mở số tài khoản 000000807015 thuộc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á; Lương Văn T (sinh ngày: 19/9/1989; trú tại: thôn Bông 4, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai) là người đứng tên mở số tài khoản 1919091989 thuộc Ngân hàng TMCP Quân đội. Các tài khoản trên là tài khoản được chuyển tiền từ tài khoản Hồ Minh Đ trước khi đến tài khoản của Hoàng Thiện Tài. Tuy nhiên, L, L, T không biết, không sử dụng các số tài khoản nêu trên. Nên việc Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon T không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L, L1, T1 là có căn cứ.

[8] Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Kon T đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đỏ - tím, bên trong có gắn 01 thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn 01 thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu bạc, số IMEI1: 352139065056426, IMEI2: 352139065056434, bên trong có gắn 01 thẻ sim. Tất cả vật chứng trên đều là công cụ phạm tội, cần

tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị Ái Tr (là chị gái của T) đã bồi thường cho bị hại Hồ Minh Đ số tiền 30.224.000 đồng (ba mươi triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Đối với số tiền trên chị Tr cho T và không yêu cầu T phải trả lại.

Bà Nguyễn Thị O (là mẹ của L) đã bồi thường cho bị hại Hồ Minh Đ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Đối với số tiền trên bà O cho L và không yêu cầu Lâm phải trả lại.

Bị hại Hồ Minh Đ đã nhận lại đủ số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thiện T (tên gọi khác: T) và Võ Văn L (tên gọi khác: R), phạm tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thiện T **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2022 đến ngày 17/01/2023

Xử phạt bị cáo Võ Văn L **11 (Mười một)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2022 đến ngày 17/01/2023

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đỏ - tím, bên trong có gắn 01 thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn 01 thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đen;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu bạc, số IMEI1: 352139065056426, IMEI2: 352139065056434, bên trong có gắn 01 thẻ sim;

(Tất cả theo biên bản giao nhận 16/3/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an Thành phố Kon T với Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Kon T).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 – Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP.Kon Tum;
- Công an TP.Kon Tum;
- Chi cục THADS TP.KonTum;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Mai Thị Thu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP.Kon Tum;
- Công an TP.Kon Tum;
- Chi cục THADS TP.KonTum;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA